

CÔNG TY TNHH BELLWETHER NETWORK TECHNOLOGY

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH BELLWETHER NETWORK TECHNOLOGY

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BELLWETHER NETWORK TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BELLWETHER NETWORK TECHNOLOGY

2. Mã số doanh nghiệp: 3702798032

3. Ngày thành lập: 21/08/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 49 Đường số 7, Kdc Hiệp Thành 3, Phường Hiệp Thành, Thành phố Thủ Dầu Một, Tỉnh Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu chi tiết: bán buôn phân bón; bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
2.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động chi tiết: nhà hàng ăn uống	5610
3.	Lập trình máy vi tính	6201
4.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
5.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm	6209
6.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
7.	Lắp đặt hệ thống điện (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4321
8.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện Chi tiết: Sản xuất viên nén gỗ (trừ chế biến gỗ, sản xuất bột giấy, tái chế phế thải tại trụ sở).	1629
9.	Khai thác gỗ (không hoạt động tại trụ sở).	0220
10.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý. Môi giới (trừ môi giới bất động sản).	4610
11.	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa và bảo dưỡng máy móc, thiết bị (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3312

12.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ thủy sản, sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột (thực hiện theo quyết định 64/2009/QĐ-UBND ngày 31/7/2009 và quyết định 79/2009/QĐ-UBND ngày 17/10/2009 của UBND TPHCM về phê duyệt kinh doanh nông sản thực phẩm trên địa bàn TP. HCM).	4722
13.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét Chi tiết : Sản xuất gạch , ngói	2392
14.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở).	2592
15.	In ấn (trừ in tráng bao bì kim loại, in trên các sản phẩm vải sợi, dệt, may, đan tại trụ sở)	1811
16.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác chi tiết: thi công ép cọc bê tông khoan nhồi; xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông thủy lợi, cấp thoát nước, cầu đường, cảng biển, bờ kè, đập và đê; nạo vét lòng sông, cửa sông, cửa biển, kênh mương thủy lợi	4299
17.	Phá dỡ	4311
18.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
19.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
20.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
21.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến.	4663
22.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa Chi tiết: Vận chuyển cọc ống bằng xà lan. Vận chuyển vật liệu xây dựng: cát, đá, sỏi bằng xà lan.	5022
23.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ (không hoạt động tại trụ sở).	4631
24.	Bán buôn thực phẩm Chi tiết: Bán buôn sữa và các sản phẩm sữa, bánh kẹo và các sản phẩm chế biến từ ngũ cốc, bột, tinh bột. Bán buôn đường, (không hoạt động tại trụ sở).	4632
25.	Cưa, xẻ, bào gỗ và bảo quản gỗ (không hoạt động tại trụ sở).	1610
26.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác (không hoạt động tại trụ sở).	1621
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ mua bán vàng miếng).	4662
29.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641

30.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (không hoạt động tại trụ sở).	2395
31.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét (không hoạt động tại trụ sở).	0810
32.	Cho thuê xe có động cơ	7710
33.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng. Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); bán buôn hệ thống quan sát, camera chống trộm, báo cháy, tự động hóa; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng hệ thống định vị phương tiện, GPS, GPRS, cảnh báo nhận dạng; bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng; bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (mát phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); bán buôn người máy thuốc dây chuyền sản xuất tự động; bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu, bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ	4659
34.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống Chi tiết: Bán buôn sản lát, hạt điều và các loại nông sản khác; bán buôn thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc (không hoạt động tại trụ sở).	4620
35.	Trồng cây ăn quả (không hoạt động tại trụ sở).	0121
36.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
37.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
38.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (không hoạt động tại trụ sở).	3290
39.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3320
40.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
41.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	4329
42.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác	4530
43.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chi tiết: bán buôn dụng cụ nhà bếp và đồ điện gia đình; bán buôn linh kiện dụng cụ nhà bếp và đồ điện gia dụng; bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; bán buôn sách - báo - tạp chí (có nội dung được phép lưu hành), văn phòng phẩm; bán buôn thiết bị chiếu sáng cảm ứng, thùng rác cảm ứng	4649

44.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh chi tiết: bán lẻ máy ảnh, phim ảnh, thiết bị quang học và thiết bị chính xác; bán lẻ hàng lưu niệm, bán lẻ tranh, tượng và các tác phẩm nghệ thuật khác mang tính thương mại	4773
45.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí (trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở)	4322
46.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ hóa lỏng khí để vận chuyển)	4933
47.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục chi tiết: tư vấn du học	8560
48.	Sửa chữa máy vi tính và thiết bị ngoại vi (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9511
49.	Sửa chữa thiết bị liên lạc (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9512
50.	Sửa chữa thiết bị nghe nhìn điện tử gia dụng (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9521
51.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu chi tiết: hoạt động tư vấn đầu tư (trừ tư vấn tài chính, kế toán)	6619
52.	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm chi tiết: hoạt động của đại lý bảo hiểm	6622
53.	Hoạt động tư vấn quản lý (trừ tư vấn tài chính, kế toán).	7020

54.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan chi tiết: - thiết kế tổng mặt bằng xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp - thẩm tra dự toán, thẩm tra thiết kế - quy hoạch các công trình dân dụng, công nghiệp - kiểm định chất lượng chương trình - thiết kế kiến trúc công trình xây dựng - thiết kế cấp, thoát nước công trình xây dựng - thiết kế hệ thống điện dân dụng và công nghiệp - thiết kế kết cấu công trình dân dụng và công nghiệp - khảo sát địa hình công trình xây dựng - quản lý dự án, lập dự toán, tổng dự toán công trình, kiểm định chất lượng công trình xây dựng, đánh giá sự cố, lập phương án xử lý - giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng và công nghiệp - giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình hạ tầng kỹ thuật - giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng, thủy lợi - giám sát công tác lắp đặt thiết bị cơ kỹ thuật công trình công nghiệp - giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông - giám sát công tác lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình dân dụng và công nghiệp - tư vấn xây dựng - tư vấn đầu thầu - quản lý dự án - tư vấn giám sát chất lượng công trình xây dựng - lập dự án đầu tư xây dựng - hoạt động đo đạc bản đồ, dịch vụ điều tra, đo đạc và lập bản đồ, vẽ bản đồ	7110
55.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng chi tiết: hoạt động trang trí nội thất	7410
56.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu chi tiết: tư vấn môi trường, Hoạt động môi giới thương mại, Hoạt động thương mại điện tử	7490(Chính)
57.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển chi tiết: cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
58.	Điều hành tua du lịch chi tiết: kinh doanh lữ hành nội địa và quốc tế	7912
59.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
60.	Sửa chữa thiết bị, đồ dùng gia đình (trừ gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	9522
61.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
62.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải chi tiết: hoạt động của các đại lý bán vé máy bay, hoạt động của các đại lý làm thủ tục hải quan	5229
63.	Xây dựng nhà để ở	4101
64.	Xây dựng nhà không để ở	4102
65.	Cổng thông tin chi tiết: thiết lập trang thông tin điện tử tổng hợp	6312
66.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại, internet	6399
67.	Xây dựng công trình điện	4221

